

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-KT
V/v giải trình, hoàn thiện
một số nội dung Đề án đề
nghị công nhận thị xã An
Nhon là đô thị loại III,
trực thuộc tỉnh Bình Định

Bình Định, ngày tháng 01 năm 2021

Kính gửi:

- Bộ Xây dựng;
- Cục Phát triển đô thị.

Ngày 28/12/2020, UBND tỉnh Bình Định cùng các sở, ngành liên quan của tỉnh và UBND thị xã An Nhơn đã có cuộc làm việc với Đoàn công tác liên ngành của Trung ương do Bộ Xây dựng chủ trì để khảo sát, đánh giá tình hình phát triển đô thị thị xã An Nhơn, nhằm phục vụ cho việc thẩm định Đề án đề nghị công nhận thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định.

Sau khi Đoàn liên ngành đi khảo sát thực tế tình hình phát triển đô thị tại thị xã An Nhơn, tổ chức họp đánh giá tình hình, thực trạng phát triển đô thị trên địa bàn, các thành viên Đoàn khảo sát liên ngành có một số ý kiến trao đổi và đề nghị, trên cơ sở đó, UBND tỉnh báo cáo, giải trình, hoàn thiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Về căn cứ pháp lý, quy trình thủ tục lập Đề án:

UBND thị xã An Nhơn đã lập Đề án đúng theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, có sự tham gia phối hợp của Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan của tỉnh. Đề án đã được HĐND tỉnh Bình Định thông qua tại Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 06/12/2020.

UBND tỉnh Bình Định đã có Tờ trình số 121/TTr-UBND ngày 14/12/2020 đề nghị phê duyệt bổ sung thị xã An Nhơn là đô thị loại III vào Danh mục nâng loại đô thị giai đoạn 2012 – 2020 tại Quyết định số 1659/QĐ-TTg ngày 07/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ và Tờ trình số 122/TTr-UBND ngày 16/12/2020 đề nghị thẩm định Đề án và công nhận thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định.

Ngày 30/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã có Văn bản số 1863/TTg-CN đồng ý bổ sung thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định vào danh mục nâng loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2016 - 2020.

2. Căn cứ pháp lý về địa giới hành chính, giới cận tiếp giáp với các huyện lân cận như sau:

Tiếp thu ý kiến Đoàn khảo sát liên ngành, UBND thị xã An Nhơn đã cập nhật lại nội dung địa giới hành chính thị xã theo Nghị quyết số 101/NQ-CP ngày

28/11/2011 của Chính phủ về việc thành lập thị xã An Nhơn và thành lập các phường thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định. Theo đó, địa giới hành chính thị xã An Nhơn được xác định: “*Đông giáp huyện Tuy Phước; Tây giáp huyện Tây Sơn và huyện Vân Canh; Nam giáp huyện Tuy Phước và huyện Vân Canh; Bắc giáp huyện Phù Cát*”.

3. Giải trình sự biến động, thay đổi về diện tích đất tự nhiên của thị xã từ khi được thành lập tại Nghị quyết số 101/NQ-CP ngày 28/11/2011 của Chính phủ về việc thành lập thị xã An Nhơn và thành lập các phường thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định cho đến nay như sau:

Số liệu diện tích tự nhiên kiểm kê năm 2009 của các xã, phường trên địa bàn thị xã An Nhơn được dựa trên hồ sơ quản lý và sử dụng theo hồ sơ địa giới hành chính 364. Hồ sơ địa giới hành chính 364 được xây dựng từ các loại bản đồ địa hình với tỷ lệ 1/10.000 và 1/25.000, sử dụng bản đồ này để tính toán diện tích cấp xã, phường nên độ chính xác không cao. Qua đó, diện tích tự nhiên của huyện An Nhơn được xác định tại thời điểm đó là: 24.265,5 ha.

Năm 2014, tiến hành kiểm kê đất đai 5 năm (2010 - 2014), UBND tỉnh Bình Định đã có Báo cáo thuyết minh về kết quả kiểm kê tại Báo cáo số 234/BC-UBND ngày 04/12/2015 gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để thẩm định (trong đó tổng diện tích tự nhiên của thị xã An Nhơn được xác định là 24.449,40 ha). Số liệu này đã được thẩm định, phê duyệt tại Quyết định số 2712/QĐ-BTNMT ngày 25/11/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do đó, UBND thị xã An Nhơn đã sử dụng số liệu này (24.449,40 ha) từ khi được phê duyệt cho đến nay; hồ sơ địa giới hành chính ổn định không có sự thay đổi. Diện tích tự nhiên các xã, phường hiện nay trên địa bàn thị xã cụ thể như sau:

TT	Đơn vị hành chính	Kiểm kê đất đai 2019	Kiểm kê đất đai 2014	Kiểm kê đất đai 2009	Chênh lệch KKĐĐ 2019 - KKĐĐ 2009
	Thị xã An Nhơn	24.449,4	24.449,4	24.265,5	-183,9
1	Phường Nhơn Thành	1.276,4	1.276,40	1.269,3	7,1
2	Phường Đập Đá	505,2	505,2	507,1	-2,0
3	Phường Nhơn Hưng	829,5	829,5	833,4	-3,9
4	Phường Bình Định	606,2	606,2	612,3	-6,1
5	Phường Nhơn Hòa	2.801,4	2.801,4	2.792,6	8,8
6	Xã Nhơn Hạnh	1.099,3	1.099,3	1.088,2	11,1
7	Xã Nhơn Phong	819,5	819,5	825,3	-5,8
8	Xã Nhơn An	891,7	891,7	876,2	15,5

9	Xã Nhơn Mỹ	1.729,1	1.729,1	1.718,4	10,7
10	Xã Nhơn Phúc	1.045,2	1.045,2	1.069,8	-24,6
11	Xã Nhơn Khánh	864,6	864,6	858,8	5,8
12	Xã Nhơn Hậu	1.227,7	1.227,7	1.227,7	0,0
13	Xã Nhơn Lộc	1.226, 9	1.226, 9	1.228,1	-1,2
14	Xã Nhơn Tân	6.323,4	6.323,4	6.150,6	172,8
15	Xã Nhơn Thọ	3.203,4	3.203,4	3.207,7	-4,4

4. Giải trình số liệu về dân số biến động, giảm dần qua các năm 2017, 2018, 2019 và tăng không nhiều so với lúc lập Đề án đề nghị Chính phủ công nhận thành lập thị xã An Nhơn và thành lập các phường thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định (tại Nghị quyết 101/NQ-CP ngày 28/11/2011 của Chính phủ), như sau:

a) Số liệu dân số thị xã An Nhơn qua kết quả Tổng điều tra dân số thời điểm 01/4/2019 (Kèm theo Văn bản số 83/BCĐTW-VPBCĐTW ngày 31/7/2019 về việc cung cấp số liệu dân số cấp huyện, xã Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019).

- Dân số và tỷ lệ tăng dân số:

Biểu 1: Dân số và tốc độ tăng dân số

	Dân số (Người)		Tốc độ tăng	
	01/04/2009	01/04/2019	Số tuyệt đối (người)	Số tương đối (%)
TOÀN TỈNH	1.486.465	1.486.918	453	0,03
Chia theo huyện/TX/TP				
Quy Nhơn	280.535	290.053	9.518	3,39
An Lão	24.200	27.837	3.637	15,03
Hoài Nhơn	205.590	207.995	2.405	1,17
Hoài Ân	84.437	85.700	1.263	1,50
Phù Mỹ	169.304	161.563	-7.741	-4,57
Vĩnh Thạnh	27.978	30.587	2.609	9,33
Tây Sơn	123.309	115.968	-7.341	-5,95

Phù Cát	188.042	183.440	-4.602	-2,45
An Nhơn	178.424	175.709	-2.715	-1,52
Tuy Phước	179.985	180.191	206	0,11
Vân Canh	24.661	27.875	3.214	13,03

(Nguồn: 2009: “Tổng điều tra dân số và nhà ở 2009”)

Tốc độ tăng dân số tỉnh Bình Định năm 2019 so với năm 2009 là 0,03%, bình quân thời kỳ 2009 - 2019 tăng 0,003%/năm, đây là thời kỳ có tỷ lệ tăng dân số thấp nhất trong vòng 30 năm qua. Các tỷ lệ này của thời kỳ 1979 - 1989 là 8,3% và 0,8%/năm; thời kỳ 1989 - 1999 là 17,3% và 1,6%/năm; thời kỳ 1999 - 2009 là 1,8% và 0,2%/năm.

- Dân số thị xã An Nhơn:

Từ năm 2009 đến năm 2019, dân số toàn thị xã giảm 2.715 người, bình quân mỗi năm giảm 271 người (các địa phương trong tỉnh có dân số 01/4/2019 giảm nhiều so với 01/4/2009 như: Phù Mỹ giảm 7.741 người, Tây Sơn giảm 7.341 người, Phù Cát giảm 4.602 người).

Tốc độ tăng dân số bình quân thời kỳ 2009 - 2019 giảm 0,15%/năm, đây là thời kỳ có tỷ lệ tăng dân số thấp nhất trong vòng 30 năm qua. Các tỷ lệ này của thời kỳ 1989 - 1999 là +1,19% ; thời kỳ 1999 - 2009 là -0,08%.

- Cơ cấu dân số theo nhóm tuổi và tỷ số phụ thuộc

+ Cơ cấu dân số:

Biểu 2: Tỷ trọng dân số dưới 15 tuổi, 15 – 64 tuổi, 65 tuổi trở lên và chỉ số già hóa năm 1999, 2009 và 2019.

Đơn vị tính: %

	1999	2009	2019
Tỷ trọng dân số dưới 15 tuổi	31,6	26,2	22,2
Tỷ trọng dân số từ 15-64 tuổi	60,8	64,5	66,3
Tỷ trọng dân số từ 65 tuổi trở lên	7,6	9,3	11,5
Chỉ số già hóa	33,0	46,6	51,7

(Nguồn: 1999, 2009: “Tổng điều tra dân số và nhà ở 1999, 2009”)

Biểu 2 phản ánh rõ tỷ trọng dân số dưới 15 tuổi giảm từ 31,6% năm 1999 xuống 26,2% năm 2009 và đến năm 2019 còn 22,2% (do làm tốt công tác kế hoạch hóa gia đình nên dân số không tăng). Tuổi thọ trung bình của dân số ngày

càng cao đã làm cho tỷ trọng số người từ 65 tuổi trở lên tăng, từ 7,6% năm 1999, tăng lên 9,3% năm 2009 và đến năm 2019 đạt 11,5%.

Chỉ số già hóa của dân số đã tăng từ 33% năm 1999 lên 46,6% năm 2009 và đạt 51,7% vào năm 2019. Điều này cho thấy xu hướng già hóa dân số của An Nhơn diễn ra khá nhanh trong 3 thập kỷ qua, nhanh nhất là trong thời kỳ 2009 - 2019.

+ Tỷ số phụ:

Tỷ số phụ thuộc	1999	2009	2019
Tỷ số phụ thuộc trẻ em (0-14)	51,9	40,7	33,4
Tỷ số phụ thuộc người già (65 ⁺)	12,5	14,4	17,3
Tỷ số phụ thuộc chung	64,4	55,1	50,7

(Nguồn: 1999, 2009: “Tổng điều tra dân số và nhà ở 1999, 2009”)

Dân số sống phụ thuộc chung của thị xã An Nhơn giảm nhanh qua các năm. Năm 1999, tỷ số phụ thuộc chung là 64,4%, năm 2009 giảm xuống còn 55,1%. Đến năm 2019, tỷ số này tiếp tục giảm xuống còn 50,7%. Nguyên nhân giảm là do: tỷ lệ sinh giảm dẫn đến tỷ số phụ thuộc trẻ em giảm (*tỷ số phụ thuộc trẻ em từ 0-14 tuổi đã giảm từ 51,9% năm 1999 xuống 40,7% năm 2009 và đến năm 2019 còn 33,4%*). Điều đó một lần nữa khẳng định mức sinh của thị xã An Nhơn liên tục giảm trong hơn 20 năm qua.

b) Số liệu dân số trung bình của thị xã An Nhơn đã được điều chỉnh sau khi có kết quả toàn bộ Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 (kèm theo Văn bản số 94/CTK-DSVX ngày 13/02/2020 của Cục Thống kê Bình Định về việc thông báo số liệu dân số 10 năm trên địa bàn tỉnh Bình Định).

	Dân số trung bình (Người)		Tốc độ tăng 2019/2011	
	Năm 2011	Năm 2019	Số tuyệt đối (người)	Số tương đối (%)
TOÀN TỈNH	1.487.459	1.487.817	358	0,02
Chia theo huyện/TX/TP				
Quy Nhơn	282.586	290.229	7.643	2,70
An Lão	24.902	27.853	2.951	11,85
Hoài Nhơn	206.196	208.121	1.925	0,93
Hoài Ân	84.740	85.752	1.012	1,19

Phù Mỹ	167.903	161.662	-6.241	-3,72
Vĩnh Thạnh	28.499	30.606	2.107	7,39
Tây Sơn	121.943	116.038	-5.905	-4,84
Phù Cát	187.264	183.551	-3.713	-1,98
An Nhơn	178.001	175.816	-2.185	-1,23
Tuy Phước	180.137	180.300	163	0,09
Vân Canh	25.288	27.889	2.601	10,29

Dân số trung bình năm 2019 của tỉnh Bình Định là 1.487.817 người, tăng 358 người so với năm 2011. Dân số trung bình của thị xã An Nhơn năm 2019 là 175.816 người, giảm 2.185 người so với năm 2011, bình quân mỗi năm giảm 243 người (các địa phương trong tỉnh có dân số trung bình năm 2019 giảm nhiều so với năm 2011 như: Phù Mỹ giảm 6.241 người. Tây Sơn giảm 5.905 người, Phù Cát giảm 3.713 người).

Do đó, dân số thị xã An Nhơn qua các năm giảm dần so với lúc lập Đề án đề nghị Chính phủ công nhận thành lập thị xã An Nhơn và thành lập các phường thuộc thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định bao gồm nhiều nguyên nhân như mức sinh; giáo dục, đào tạo; tìm kiếm việc làm... nhưng nguyên nhân chính vẫn là tỷ lệ sinh giảm dẫn đến tỷ số phụ thuộc trẻ em giảm và số lượng sinh viên đi học tập ở các thành phố lớn trong cả nước chưa trở về quê hương làm việc.

Trên đây là các nội dung báo cáo, giải trình, thuyết minh về Đề án “đề nghị công nhận thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định”.

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Xây dựng, Cục Phát triển đô thị xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng;
- UBND thị xã An Nhơn;
- Lưu: VT, K14.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tự Công Hoàng